

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 5132/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đà Nẵng, ngày 03 tháng 7 năm 2007*

**QUYẾT ĐỊNH  
Ban hành Quy chế hoạt động của  
Báo cáo viên pháp luật thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 210/1999/QĐ-BTP ngày 09 tháng 7 năm 1999 của Bộ Tư pháp ban hành Quy chế Báo cáo viên pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 2731/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Báo cáo viên pháp luật thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Báo cáo viên pháp luật thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Minh**

## QUY CHẾ

### Hoạt động của Báo cáo viên pháp luật thành phố Đà Nẵng (Ban hành kèm theo Quyết định số 5132/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2007 của UBND thành phố Đà Nẵng)

#### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Báo cáo viên pháp luật thành phố là những người thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Tư pháp và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công nhận tại Quyết định số 2731/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2007.

**Điều 2.** Báo cáo viên pháp luật thành phố có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo Quy chế báo cáo viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 210/1999/QĐ-BTP ngày 09 tháng 7 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp) và các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố, chương trình, kế hoạch của Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

**Điều 3.** Báo cáo viên pháp luật thành phố chịu sự chỉ đạo, quản lý của Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố, trực tiếp là Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

#### Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

##### Điều 4. Yêu cầu đối với công tác báo cáo pháp luật

Hoạt động báo cáo pháp luật phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
2. Chính xác, phổ thông, dễ hiểu, có sức thuyết phục;
3. Tác động tích cực đến người nghe nhằm góp phần tạo niềm tin pháp luật, cỗ vũ, động viên cán bộ, nhân dân thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

## **Điều 5. Tiêu chuẩn của báo cáo viên pháp luật thành phố**

1. Công dân Việt Nam trung thành với Tổ quốc, trung thực, gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; hiện đang sinh sống, làm việc tại thành phố Đà Nẵng.;
2. Có phẩm chất chính trị vững vàng, tư cách đạo đức tốt; uy tín trong công tác, trong sạch và gương mẫu trong sinh hoạt;
3. Có trình độ cử nhân Luật hoặc đại học các ngành khác và công tác ở một lĩnh vực liên quan đến pháp luật từ 3 năm trở lên. Có kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn trong công tác pháp luật, có khả năng báo cáo pháp luật trước công chúng;
4. Tự nguyện, nhiệt tình, có đủ điều kiện sức khoẻ và thời gian để hoàn thành nhiệm vụ tuyên truyền pháp luật và được cơ quan, tổ chức nơi mình công tác, sinh hoạt hoặc chính quyền cơ sở giới thiệu.

## **Điều 6. Phạm vi hoạt động của báo cáo viên pháp luật thành phố**

1. Hoạt động tuyên truyền pháp luật của báo cáo viên pháp luật được tiến hành thường xuyên theo kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị, địa phương đồng thời được thực hiện từng đợt đột xuất theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố, của Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố;
2. Khi có văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố cần tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố tổ chức, chỉ đạo các ngành, đoàn thể liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung văn bản pháp luật đó;
3. Trên cơ sở tài liệu được cung cấp, báo cáo viên pháp luật chủ động xây dựng đề cương chi tiết, sát hợp với văn bản pháp luật và tình hình thực tiễn để phục vụ việc tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức hoặc cho nhân dân ở các địa phương trên địa bàn thành phố.

## **Điều 7. Thẻ báo cáo viên pháp luật**

1. Thẻ báo cáo viên pháp luật chứng nhận tư cách, năng lực báo cáo về pháp luật của người được cấp thẻ;
2. Thẻ báo cáo viên pháp luật thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cấp theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

## **Điều 8. Quyền của báo cáo viên pháp luật thành phố**

1. Được cung cấp thông tin, văn bản quy phạm pháp luật, Bản tin Tư pháp thành phố Đà Nẵng và các tài liệu khác cần thiết để phục vụ cho công tác báo cáo pháp luật;
2. Được tham dự các hoạt động học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao kiến thức chuyên môn về phổ biến giáo dục pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố tổ chức;

3. Được sử dụng thẻ báo cáo viên pháp luật để thực hiện công tác báo cáo pháp luật và tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật khác;

4. Được hưởng thù lao báo cáo pháp luật theo quy định hiện hành tương xứng với thời gian, chất lượng công việc được giao. Thù lao do cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức việc tuyên truyền pháp luật chi trả.

#### **Điều 9. Nghĩa vụ của Báo cáo viên pháp luật**

1. Chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung báo cáo, phải phát ngôn đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, truyền đạt đúng tinh thần nội dung văn bản pháp luật, không tiết lộ bí mật Nhà nước trong quá trình báo cáo pháp luật, không sử dụng thẻ báo cáo viên pháp luật vào các mục đích ngoài mục đích giới thiệu tư cách báo cáo viên;

2. Luôn học tập chuyên môn, trao đổi nghiệp vụ tuyên truyền, tìm hiểu thực tiễn, thu thập thông tin để nâng cao năng lực phổ biến, giáo dục pháp luật, đảm bảo kế hoạch báo cáo pháp luật đã đề ra, thực hiện có chất lượng các hoạt động báo cáo pháp luật;

3. Thường xuyên giữ mối liên hệ với Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố, báo cáo cho cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý và Sở Tư pháp về hoạt động của mình, về ý kiến của các đối tượng được báo cáo pháp luật;

4. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hàng năm cho Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố;

5. Báo cáo với Sở Tư pháp về việc không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 5 Quy chế này để Sở Tư pháp làm thủ tục đề nghị xoá tên hoặc thay thế Báo cáo viên khác.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở Tư pháp**

1. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc công tác tuyên truyền pháp luật của đội ngũ Báo cáo viên pháp luật theo định hướng, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố;

2. Tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm không ngừng nâng cao trình độ của Báo cáo viên pháp luật;

3. Trực tiếp chỉ đạo, phân công nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các Báo cáo viên pháp luật theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao;

4. Tổ chức cấp thẻ Báo cáo viên pháp luật theo quy định;
5. Theo dõi, kiểm tra và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên pháp luật;
6. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công nhận, bổ sung, thay thế, xoá tên Báo cáo viên pháp luật.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương**

Cơ quan, đơn vị, địa phương nơi Báo cáo viên pháp luật đang công tác có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Báo cáo viên pháp luật hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 12. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí phục vụ cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của báo cáo viên pháp luật thành phố bao gồm:

1. Kinh phí trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ, hỗ trợ hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Báo cáo viên;
2. Kinh phí tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Báo cáo viên;
3. Kinh phí mua, biên soạn, nhân bản tài liệu, đề cương tuyên truyền pháp luật;
4. Kinh phí hỗ trợ cho Báo cáo viên pháp luật thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo chỉ đạo của Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

**Điều 13. Hàng năm, Sở Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động công tác tuyên truyền pháp luật của đội ngũ Báo cáo viên pháp luật thành phố và tổng hợp chung với kinh phí hoạt động của Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố để trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.**

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 14. Khen thưởng, kỷ luật**

1. Báo cáo viên pháp luật có thành tích xuất sắc trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân thì được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ quan có thẩm quyền khen thưởng theo quy định chung của Nhà nước.

2. Báo cáo viên pháp luật vi phạm Quy chế này, không còn đủ tư cách báo cáo viên thì tuỳ theo mức độ vi phạm có thể bị tạm đình chỉ hoạt động báo cáo pháp luật, xoá tên trong danh sách báo cáo viên và thu hồi thẻ báo cáo viên.

**Điều 15.** Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Minh**